

Bảo vệ tài sản vật lý

- Sử dụng thẻ tài sản để xác định và định vị thiết bị vật lý:
 - Gắn thẻ theo dõi và kiểm kê định kỳ tất cả tài sản IT quan trọng.
 - Lưu trữ thiết bị không sử dụng trong các khu vực được bảo vệ.
 - Thiết lập quy trình báo cáo khi thiết bị bị mất hoặc hỏng.

2. Quản trị và tuân thủ an ninh

- Tuân thủ các yêu cầu về bảo mật như GDPR và HIPAA:
 - Thực hiện kiểm tra định kỳ để đảm bảo tổ chức tuân thủ các quy định pháp lý.
 - Bổ nhiệm chuyên viên chịu trách nhiệm về tuân thủ dữ liệu.
 - Lưu trữ tài liệu và chứng từ liên quan đến tuân thủ an ninh mạng.

3. Phân tích sau sự cố

- Thực hiện phân tích sau sự cố để cải thiện các biện pháp an ninh:
 - Tổ chức họp đánh giá sự cố để rút ra bài học kinh nghiệm.
 - Ghi lại các bước xử lý sự cố trong tài liệu chính thức.
 - Đưa ra các biện pháp khắc phục và cập nhật kế hoạch ứng phó.

4. An ninh trong DevOps

- Tích hợp an ninh vào quy trình DevOps để kiểm tra và xác nhận an ninh liên tục:
 - Sử dụng các công cụ quét bảo mật trong chu trình CI/CD.
 - Tích hợp quy trình "shift-left security" để phát hiện sớm các vấn đề bảo mật.
 - Thực hiện đào tạo DevSecOps cho đội ngũ phát triển và vận hành.

5. An ninh trong môi trường BYOD

- Thiết lập chính sách bảo mật cho các thiết bị cá nhân sử dụng cho công việc:
 - Yêu cầu cài đặt các ứng dụng quản lý thiết bị di động (MDM).
 - Hạn chế truy cập dữ liệu nhạy cảm từ các thiết bị chưa đăng ký.
 - Cung cấp hướng dẫn rõ ràng về cách sử dụng an toàn các thiết bị cá nhân.

6. An ninh truy cập từ xa

- Sử dụng giải pháp truy cập từ xa an toàn cho nhân viên làm việc từ xa:
 - Triển khai VPN hoặc Zero Trust Network Access (ZTNA).
 - Bảo mật các thiết bị cá nhân sử dụng để truy cập từ xa.
 - Theo dõi và kiểm soát lưu lượng mạng từ xa.

7. Kiểm tra an ninh của công nghệ mới

- Đánh giá rủi ro và kiểm tra an ninh trước khi áp dụng công nghệ mới:
 - Tích hợp công nghệ vào môi trường sandbox để kiểm tra an ninh.
 - Thu thập thông tin bảo mật từ nhà cung cấp trước khi mua sắm.
 - Thực hiện đánh giá bảo mật bên thứ ba nếu cần thiết.

8. Quản lý mật khẩu và xác thực

- Thực hiện chính sách mật khẩu mạnh và xác thực đa yếu tố:
 - Yêu cầu mật khẩu có độ dài tối thiểu 12 ký tự và phức tạp.
 - Đặt thời hạn hết hạn mật khẩu theo tiêu chuẩn bảo mật.
 - Khuyến khích sử dụng trình quản lý mật khẩu để tránh tái sử dụng.

9. Phân đoạn và cô lập mạng

- Phân đoạn mạng để cô lập các hệ thống quan trọng khỏi lưu lượng mạng chung:

- Áp dụng VLAN để phân đoạn các khu vực mạng khác nhau.
- Kiểm tra và sửa chữa các lỗi cấu hình mạng định kỳ.
- Sử dụng công nghệ micro-segmentation để tăng tính cô lập.

10. **Bảo vệ dữ liệu đám mây**

- Mã hóa dữ liệu lưu trữ trên đám mây:
 - Sử dụng mã hóa đầu cuối để bảo vệ dữ liệu lưu trữ và truyền tải.
 - Kiểm tra chính sách sao lưu và khôi phục dữ liệu của nhà cung cấp.
 - Đảm bảo khả năng kiểm soát và thu hồi dữ liệu khi kết thúc hợp tác.

11. **Quản lý lỗ hổng bảo mật**

- Quét và đánh giá hệ thống thường xuyên để phát hiện lỗ hổng bảo mật:
 - Sử dụng các công cụ quét bảo mật tự động (Nessus, OpenVAS, v.v.).
 - Đánh giá các lỗ hổng dựa trên mức độ rủi ro và tác động.
 - Triển khai các bản vá hoặc giải pháp thay thế kịp thời.

12. **Đào tạo an ninh cho nhân viên IT**

- Đào tạo nhân viên IT về các mối đe dọa an ninh mạng mới nhất:
 - Cung cấp tài liệu và khóa học liên tục về các xu hướng bảo mật.
 - Thực hành các bài tập mô phỏng tấn công mạng trong môi trường an toàn.
 - Đánh giá và nâng cấp kỹ năng đội ngũ IT định kỳ.

13. **Nhận thức an ninh trong vai trò tiếp xúc khách hàng**

- Đào tạo nhân viên tiếp xúc khách hàng về cách xử lý dữ liệu khách hàng một cách an toàn:
 - Thực hiện các buổi hướng dẫn ngắn gọn và dễ hiểu.
 - Xây dựng tài liệu tham khảo nhanh về các quy tắc bảo mật dữ liệu khách hàng.
 - Giám sát và hỗ trợ nhân viên khi xử lý các tình huống đặc biệt.

14. **Quản lý cấu hình an toàn**

- Duy trì cấu hình an toàn cho các thiết bị và hệ thống mạng:
 - Lưu trữ và quản lý tất cả cấu hình trong hệ thống kiểm soát phiên bản.
 - Sử dụng các công cụ quản lý cấu hình tự động (Ansible, Chef, Puppet, v.v.).
 - Kiểm tra định kỳ để phát hiện và sửa lỗi cấu hình.

15. **Sao lưu và phục hồi dữ liệu**

- Thực hiện kế hoạch sao lưu dữ liệu định kỳ và lưu trữ sao lưu ngoài site:
 - Sử dụng các giải pháp sao lưu tự động để đảm bảo tính liên tục.
 - Thực hiện kiểm tra khôi phục dữ liệu định kỳ để xác nhận khả năng phục hồi.
 - Đảm bảo sao lưu dữ liệu quan trọng tại các trung tâm dữ liệu khác nhau.